

Số: 14/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

- **Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 01, Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, TP. Hà Nội.

- **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:**

+ Số: 0200170658 đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 01/12/2025 (Chuyển từ đăng ký kinh doanh số 0103009929 cấp lần đầu ngày 14/11/2005)

+ Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Tài Chính thành phố Hà Nội.

- **Thời gian tổ chức Đại hội:** Khai mạc vào hồi 9h00' ngày 24/4/2026.

- **Địa điểm tổ chức Đại hội:** phòng họp tầng 11, số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

- **Chương trình Đại hội:** Thảo luận và thông qua:

+ Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty;

+ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

+ Báo cáo của Ban kiểm soát;

+ Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026;

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;

+ Thù lao của HĐQT, BKS Công ty;

+ Thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty;

+ Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- **Chủ tọa và Thư ký Đại hội:**

+ **Chủ tọa:**

Ông Đỗ Đức Trịnh – Thành viên HĐQT Công ty, Phó tổng giám đốc Công ty

Ông Nguyễn Anh Đức – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

+ **Thư ký:**

Ông Vũ Ngọc Hoá - Phó phòng Kinh tế - Kế hoạch.

I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc Đại hội:

Đại hội làm các thủ tục: Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; Giới thiệu đại biểu; Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên làm việc.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Đinh Tiến Dũng - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông - báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Vắng mặt: 761 cổ đông

Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp: 8 cổ đông

Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chiếm 8/769 cổ đông

Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia dự họp là 18.086.271 phiếu có quyền biểu quyết, tương ứng 18.086.271 cổ phần chiếm 68,35 % số phiếu có quyền biểu quyết.

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần mà cổ đông sở hữu và đại diện.

3. Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm các thành viên sau đây:

(1) Ông Đỗ Đức Trịnh – Thành viên HĐQT: Chủ tọa Đại hội;

(2) Ông Nguyễn Anh Đức – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

4. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và đã biểu quyết nhất trí 100% bầu các Ông/Bà có tên trên vào Ban thư ký và Ban kiểm phiếu gồm:

4.1. Ban thư ký:

- Ông Vũ Ngọc Hoá - Phó phòng Kinh tế - Kế hoạch - Trưởng ban

4.2. Ban kiểm phiếu:

- Bà Hoàng Thị Lan - Phó trưởng phòng Kế toán tài chính - Trưởng ban

- Bà Nguyễn Thị Thắm - Phó trưởng phòng Kế toán tài chính - Thành viên

- Bà Tống Ngọc Bích - Chuyên viên phòng Hành chính tổng hợp - Thành viên

5. Thông qua chương trình họp, Quy chế làm việc tại Đại hội:

Đoàn chủ tịch công bố và Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua:

5.1. Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

5.2. Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

II. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

- Ông Đỗ Đức Trịnh - Chủ tọa đại hội xin ý kiến Đại hội về việc không trình bày trực tiếp các báo cáo và tờ trình sau tại Đại hội (do đã được công bố trên Website Công ty và trong tài liệu gửi cổ đông tại Đại hội):

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026;
2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2026;
3. Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 của Ban kiểm soát;
4. Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2026;
5. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2025;
6. Tờ trình về việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2025 và Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026.
7. Tờ trình về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại đại hội và nhất trí 100% thông qua việc không trình bày lại các báo cáo trên tại Đại hội.

- Ông Nguyễn Anh Đức – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

❖ Đại hội đã tiến hành thảo luận các vấn đề:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã tiến hành trao đổi, thảo luận về các nội dung báo cáo tại Đại hội. Các ý kiến thảo luận đều nhất trí với nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2025; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, với một số chỉ tiêu giá trị chủ yếu như sau:

*. Các chỉ tiêu giá trị

- Tổng doanh thu:	2.353.800 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	107.230 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	12.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	1%

Đến hết quý 3 năm 2026, căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 cho phù hợp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025:

Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 của Công ty tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 02/04/2026.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 của Ban kiểm soát:

Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát gồm những nội dung: Các hoạt động của BKS; Kết quả thực hiện kiểm soát năm 2025 về Quản lý và điều hành hoạt động Công ty của HĐQT, Tổng giám đốc; Phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS năm 2026 (theo Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 02/4/2026).

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc lựa chọn đơn vị dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo Tờ trình số 03/T.Tr-BKS ngày 02/04/2026.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 02/4/2026:

STT	Nội dung phân phối	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	4.273.171.917
2	Lợi nhuận năm trước để lại	2.921.518.981
3	Lợi nhuận phân phối năm nay (3=2+1)	7.194.690.898
4	Chia cổ tức 1% vốn ĐL (số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm).	2.645.992.400
	Trong đó:	
4.1	Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	476.280.000
4.2	Các cổ đông thể nhân khác	2.169.712.400
5	Lợi nhuận còn lại sau trả cổ tức (5=3-4)	4.058.698.498
6	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng lương thực hiện)	440.000.000
	Trong đó: Quỹ khen thưởng Ban điều hành	50.000.000
7	Lợi nhuận để lại phân phối năm sau (7=5-6)	4.058.698.498

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, như sau:

6.1. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2025 là: 535.730.434 đồng.

6.2. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2026 là: 561.600.000 đồng.

7. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 15/04/2026.

8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030:

Thông nhất thông qua các nội dung theo Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 20/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty, cụ thể như sau:

8.1. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với ông Đoàn Hải Chiến

8.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025-2030.

Ứng viên được đề cử tham gia HĐQT Công ty: Ông Trần Sỹ Trào

8.3. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025-2030

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã bầu ông Trần Sỹ Trào tham gia Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

III. BIỂU QUYẾT

Kết quả biểu quyết:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 của Ban kiểm soát

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030:

8.1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với Ông Đoàn Hải Chiến

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomim trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8.3. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Tổng số phiếu biểu quyết: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu tán thành: 18.086.271 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

Dựa trên kết quả biểu quyết từng mục tại Phần III trên đây, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua các vấn đề như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025
Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025
Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 của Ban kiểm soát
Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026
Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:
Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:
Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
7. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty:

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin thời gian còn lại nhiệm kỳ 2025 - 2030

8.1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8.3. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: 18.086.271 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

V. Bế mạc cuộc họp

Cuộc họp bế mạc lúc 11 h00 cùng ngày được đọc lại cho tất cả các cổ đông dự họp cùng nghe và nhất trí với tất cả các nội dung được thông qua.

TM. BAN THƯ KÝ

Vũ Ngọc Hoá

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đỗ Đức Trịnh

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

DANH SÁCH THAM DỰ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NGÀY 24 THÁNG 4 NĂM 2026

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN CỎ ĐÔNG	TỔNG SỐ CỎ PHẦN	CỎ PHẦN SỞ HỮU	CỎ PHẦN ĐẠI DIỆN	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	-		-	
	Đại diện Tập đoàn CN Than - KS VN				
				-	
II	Cổ đông là tổ chức	15,811,614	13,314	15,798,300	59.71%
	Đại diện Công ty TNHH Đầu tư Việt Đức Sài Gòn			6,348,300	23.99%
1	Đỗ Đức Trịnh	3,187,464	13,314	3,174,150	12.00%
2	Bùi Đình Trung	3,174,150	-	3,174,150	12.00%
	Đại diện Công ty Cổ phần Dịch vụ xây dựng Hải Âu			9,450,000	35.71%
3	Trần Sỹ Trào	4,725,000	-	4,725,000	17.86%
4	Nguyễn Anh Đức	4,725,000	-	4,725,000	17.86%
III	Cổ đông khác	2,274,657	-	2,274,657	8.60%
5	Nguyễn Trung Hiếu	2,274,657		2,274,657	8.60%
	Tổng cộng	18,086,271	13,314	18,072,957	68.35%

I. Số cổ đông và người đại diện tham dự Đại hội: 8 Cổ đông - 5 người

II. Tổng số cổ phần:

26,459,924 cp

III. Số cổ phần ĐK tham dự đại hội

18,086,271 cp =

68.35 %

1. CĐ ĐD Tập đoàn TKV (vốn Nhà Nước):

- cp =

0.00 %

2. Cổ đông là tổ chức:

15,798,300 cp =

59.71 %

3. Cổ đông khác:

2,274,657 cp =

8.60 %

THƯ KÝ



Vũ Ngọc Hoá



CHỦ TỌA

Đỗ Đức Trịnh

Số: 15/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin số: 14/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2025; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, với một số chỉ tiêu giá trị chủ yếu như sau:

***. Các chỉ tiêu giá trị**

- Tổng doanh thu:	2.353.800 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	107.230 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	12.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	1%

Đến hết quý 3 năm 2026, căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 cho phù hợp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán độc lập xác nhận.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 02/04/2026.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 của Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 của Ban kiểm soát (theo Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 02/4/2026).

Điều 4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 03/T.Tr-BKS ngày 02/04/2026.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 02/4/2026:

STT	Nội dung phân phối	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	4.273.171.917
2	Lợi nhuận năm trước để lại	2.921.518.981
3	Lợi nhuận phân phối năm nay (3=2+1)	7.194.690.898
4	Chia cổ tức 1% vốn ĐL (số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm).	2.645.992.400
	Trong đó:	
4.1	Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	476.280.000
4.2	Các cổ đông thể nhân khác	2.169.712.400
5	Lợi nhuận còn lại sau trả cổ tức (5=3-4)	4.058.698.498
6	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng lương thực hiện)	440.000.000
	Trong đó: Quỹ khen thưởng Ban điều hành	50.000.000
7	Lợi nhuận để lại phân phối năm sau (7=5-6)	4.058.698.498

Điều 6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, như sau:

6.1. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2025 là: 535.730.434 đồng.

6.2. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2026 là: 561.600.000 đồng.

Điều 7. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 15/04/2026.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty thời gian còn lại nhiệm kỳ 2025 - 2030

8.1. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với ông Đoàn Hải Chiến

8.2. Thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomìn thời gian còn lại nhiệm kỳ 2025-2030.

Ứng viên được đề cử tham gia HĐQT Công ty: Ông Trần Sỹ Trào

8.3. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomìn trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025-2030

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã bầu ông Trần Sỹ Trào tham gia Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

Điều 9. Điều khoản thi hành

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến.

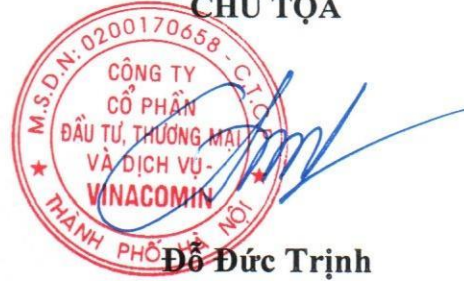
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo lợi ích của cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông; Website ITASCO;
- UBCK; SGDCK;
- Các TV HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đỗ Đức Trịnh

Số: 07/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY V-ITASCO
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD, hoạt động của Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 202; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO) cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2025

**I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY - TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025.**

1. Khái quát chung:

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 150/2004/QĐ-BCN ngày 01/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ công thương).

- Trụ sở chính của công ty: Số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200170658 cấp lần đầu ngày 14/01/2005; Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 01/12/2025.

- Vốn điều lệ: **264.599.240.000 đồng** (Hai trăm sáu mươi tư tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong đó, vốn góp của các cổ đông:

+ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: 18% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH Đầu tư Việt Đức Sài Gòn: 23,99% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần Dịch vụ xây dựng Hải Âu: 35,71% vốn điều lệ.

+ Các cổ đông khác: 22,29%

- Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sàn UPCOM với mã số ITS.

- Về cơ cấu tổ chức:

- Mô hình tổ chức của Công ty V-ITASCO bao gồm:

+ Hội đồng Quản trị: 05 thành viên.

- + Ban Kiểm soát: 03 thành viên.
- + Ban lãnh đạo điều hành: 04 thành viên (01 tổng giám đốc, 03 Phó tổng giám đốc).
- + Các phòng ban giúp việc: 06 phòng.
- **Các đơn vị thành viên do V-ITASCO sở hữu 100% vốn điều lệ:** 01 đơn vị.
- + Công ty TNHH MTV Kinh doanh xuất nhập khẩu than ITASCO.
- **Các công ty V-ITASCO tham gia vốn trên 50% vốn điều lệ:**
- + Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng ITASO (V-ITASCO sở hữu 99,41% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ Thương mại, kinh doanh than ITASCO (V-ITASCO sở hữu 98,3% vốn điều lệ).
- **Các công ty V-ITASCO tham gia vốn dưới 50% vốn điều lệ:**
- + Công ty Cổ phần Đầu tư, khoáng sản và dịch vụ - ITASCO (V-ITASCO sở hữu 26% vốn điều lệ);
- + Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Vĩnh Tân (V-ITASCO nắm giữ 35% vốn điều lệ);
- + Công ty Cổ phần Dịch vụ kho bãi Đông Hải (V-ITASCO nắm giữ 19,2% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Khoáng sản và thương mại ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 18% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến khoáng sản và dịch vụ ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 14,29% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh than Hà Nội ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 20% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh than ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 40% vốn điều lệ).

2. Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2025:

Năm 2025 nền kinh tế trong nước có nhiều khởi sắc tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động SXKD của Công ty. Thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua về việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 2.000.000 triệu đồng (giảm 26% so với kế hoạch đầu năm).
- Tổng giá trị sản xuất: 65.400 triệu đồng (giảm 37% so với kế hoạch đầu năm).
- Lợi nhuận trước thuế: 7.000 triệu đồng (giảm 42% so với kế hoạch đầu năm).
- Cổ tức dự kiến: 1% (giảm 50% so với kế hoạch đầu năm).

Kết quả SXKD năm 2025 đạt được:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 2.048.321.057.608 đồng.
- Giá trị sản xuất: 65.628.385.977 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 7.118.270.203 đồng.
- Cổ tức năm 2025: 1%
- Nộp ngân sách: Đúng, đủ theo quy định của Nhà nước.

(Nội dung chi tiết Quý cổ đông đã được tham khảo tại Báo cáo tài chính đã được đăng tải trên Website của Công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự Hội nghị ngày hôm nay).

II. CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2025 Hội đồng Quản trị Công ty đã họp 32 phiên toàn thể và ban hành 41 Nghị quyết, thông qua nhiều chủ trương lớn; quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của Đại hội đồng cổ đông.

Trong 41 Nghị quyết có 01 Nghị quyết về nhân sự quản lý (quyết định miễn nhiệm Phó tổng giám đốc) và 40 Nghị quyết quyết định những vấn đề quan trọng khác.

Các phiên họp của Hội đồng quản trị đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các Nghị quyết được ban hành năm 2025 có thể thấy Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty; kịp thời chỉ đạo, quyết định các vấn đề quan trọng, các định hướng lớn của Công ty; tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ; điều chỉnh các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp, đúng hướng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1. Về công tác tổ chức bộ máy:

- Năm 2025, Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý của V-ITASCO. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, hoàn thiện, ban hành hoặc trình Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định của Công ty theo hướng quản trị hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý, về tài chính trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

- Tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện công tác điều hành nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Lãnh đạo điều hành Công ty theo hướng chịu trách nhiệm giải quyết công việc đến kết quả cuối cùng, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Thực hiện cơ cấu chức năng nhiệm vụ các phòng Công ty theo hướng tinh

gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Về hoàn thiện quy chế, quy định quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý trong nội bộ của Công ty để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.

Website của Công ty đăng tải thường xuyên các thông tin thông tin và hoạt động của Công ty tới các cổ đông và các nhà đầu tư.

3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn để triển khai các công việc tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt, vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển.

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng Quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Ban lãnh đạo điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các công ty con và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, hạn chế các sai sót, rủi ro.

4. Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Trong công tác đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp Công ty luôn thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định. Tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp, các hoạt động sản xuất kinh doanh có khả năng thu hồi vốn, hiệu quả và đảm bảo an toàn đồng vốn.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH.

1. Về công tác quản trị:

1.1. Đối với Ban lãnh đạo điều hành:

Thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Trong năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo điều hành đã tích cực, chủ động điều hành, giải quyết các công việc được phân công một cách đồng bộ, toàn diện và có hệ thống; chủ động làm việc, quan hệ công tác với các bộ, ngành, địa phương, các đối tác, bạn hàng, khách hàng giải quyết hiệu quả các công việc được phân công, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Đối với các phòng chuyên môn giúp việc:

Ban lãnh đạo điều hành đã quản lý, chỉ đạo sâu sát các phòng ban nghiệp vụ Công ty hoàn thành tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo. Về cơ bản, các phòng nghiệp vụ đã thực hiện tốt quy chế, quy định của Công ty. Chế độ báo cáo công việc theo tuần, theo tháng được duy trì và thực hiện có hiệu quả, Việc báo cáo được thực hiện qua hệ thống mạng nội bộ Công ty, đảm bảo kịp thời trong giải quyết công việc.

1.3. Đối với công tác tài chính, kế toán:

- Quản lý sử dụng tiền vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp. Công tác huy động vốn từ các Ngân hàng, tổ chức tín dụng đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và vốn cho dự án đầu tư thiết bị thi công xây lắp.

- Đảm bảo hạch toán kế toán, báo cáo tài chính chính xác và kịp thời. Thực hiện tốt công tác quyết toán thuế, công tác kiểm kê tại đơn vị.

- Công tác thu hồi vốn được thực hiện quyết liệt, tình hình tài chính được cải thiện, uy tín của doanh nghiệp được nâng lên.

- Rà soát các khoản công nợ khó đòi còn tồn tại từ các năm trước. Có khoản công nợ đã gửi đơn đến Tòa án và Tòa đã có quyết định, hiện đang thu hồi công nợ. Một số khoản đang Tòa án đang tiếp tục giải quyết.

1.4. Công tác kế hoạch và khoán quản trị chi phí:

Công ty tiếp tục thực hiện và tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí ở tất cả các khâu, các bộ phận, đồng thời đã rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức kinh tế kỹ thuật theo tiêu chí tiết kiệm, phù hợp với quy định của Nhà nước.

1.5. Đối với công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương:

Nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng và phát triển cho Công ty, trong năm 2025 thực hiện luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị, giữa các phòng Công ty nhằm tạo điều kiện cho cán bộ rèn luyện và phát triển. Đào tạo đội ngũ cán bộ kinh doanh, cán bộ nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật đảm bảo có chuyên môn và đạo đức phù hợp và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển Công ty.

Lao động bình quân toàn Công ty năm 2025 là 68 người, có việc làm ổn định. Về tiền lương bình quân toàn Công ty thực hiện đạt 16,2 triệu đồng/người/tháng.

2. Về công tác sản xuất kinh doanh:

2.1. Công tác chế biến kinh doanh than:

+ Than tự doanh: Lũy kế thực hiện cả năm Công ty tiêu thụ được 443.155 tấn than các loại, bằng 89% kế hoạch theo hợp đồng đã ký với TKV. Doanh thu kinh doanh than là 1.079.074 triệu đồng.

+ Than chế biến: Năm 2025 TKV không giao chỉ tiêu than chế biến cho Công ty.

2.2. Công tác thi công xây lắp:

Công ty tiếp tục thực hiện việc thi công xây dựng công trình thủy điện Simacai, thủy điện Nậm Ma 2A, Nậm Ma 3, thủy điện Yên Sơn theo nội dung các hợp đồng đã ký kết với các chủ đầu tư với tư cách là tổng thầu chính để thi công xây dựng các hạng mục công trình chính và hạng mục phụ trợ; lắp đặt và dịch vụ kỹ thuật thiết bị cơ điện các các dự án. Được sự tin tưởng của chủ đầu tư, năm 2025 Công ty được giao làm tổng thầu thêm dự án thủy điện Nậm Ma 1A.

Ngoài ra Công ty còn được giao làm tổng thầu thi công các công trình dự án khu công nghiệp số 3 Nghi Sơn (Thanh Hoá), dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp Phùng Chí Kiên, Đồng Than (Hưng Yên).

Tổng doanh thu lĩnh vực xây lắp năm 2025 là 824.189 triệu đồng.

2.3. Công tác kinh doanh vật tư thiết bị:

Công ty tích cực tìm hiểu thị trường, tham gia đấu thầu các gói thầu do các đơn vị trong TKV tổ chức.

Trong năm 2025 Công ty đã giao được 12 xe ô tô Scanina cho các đơn vị trong TKV với tổng doanh thu là 59.150 triệu đồng.

Trong năm 2025 Công ty đã tập trung vốn để phát triển các mảng sản xuất kinh doanh chính của Công ty đem lại hiệu quả cao như: Chế biến kinh doanh than, thi công xây lắp các công trình, dự án.

Năm 2026 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có nhiều khởi sắc tuy nhiên dự báo còn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Để khắc phục những khó khăn liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban lãnh đạo điều hành cần tích cực chỉ đạo các bộ phận kinh doanh đẩy mạnh hoạt động khai thác thị trường, tìm kiếm hợp đồng cung cấp vật tư thiết bị mới, tăng doanh thu, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đăng ký năm 2026.

3. Về quản lý vốn và tài sản:

Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

Các tài sản bất động sản do Công ty thu hồi được từ các khoản công nợ kéo dài nhiều năm, khó đòi trong các năm trước, công ty đã và đang tiếp tục tích cực tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng để thu hồi vốn.

Đánh giá chung: Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện Công ty còn nhiều những khó khăn, đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty. Hội đồng quản trị ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực của Ban lãnh đạo điều hành và toàn thể các bộ công nhân viên Công ty.

Phần thứ hai:

MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững.

II. NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

1.1. Các chỉ tiêu giá trị:

- Tổng doanh thu:	2.353.800 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	107.230 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	12.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	1%

Hết quý 3 năm 2025, căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cho phù hợp.

1.2. Phương án huy động vốn:

Nhu cầu vốn lưu động năm 2026 là 907.428 triệu đồng.

Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn vay ngân hàng BIDV Thành Công	450.000	49,6%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	300.000	33,1%
Vốn vay ngân hàng VPBank Thăng Long	80.000	8,8%
Vốn vay Cty thủy điện Sử Pán 2	55.000	6,1%
Vốn đối ứng của Công ty	22.428	2,5%
Tổng cộng	907.428	100%

(Chi tiết theo Phương án huy động vốn năm 2026)

2. Công tác sản xuất kinh doanh

- Công tác chế biến, kinh doanh than: Tập trung nguồn vốn cho hoạt động chế biến, kinh doanh than; nâng cao năng lực chế biến tại các Trạm; Mở rộng thị trường kinh doanh than thương mại đối với các hộ tiêu thụ.

- Công tác thi công xây lắp: Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ phục vụ cho công tác thi công xây lắp, hoàn thiện các tiêu chí cần thiết để thực hiện các dự án

theo hướng tiến tới Công ty làm tổng thầu EPC (thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây dựng).

- Tăng cường công tác kinh doanh vật tư thiết bị, đầu tư tập trung vào các gói thầu, hợp đồng kinh doanh VTTB trong thị trường nội bộ, truyền thống của TKV. Mở rộng công tác công tác kinh doanh VTTB đối với thị trường ngoài ngành đảm bảo hiệu quả, an toàn về vốn.

- Tiếp tục đầu tư các dự án đem lại hiệu quả cao cho Công ty. Trong đó tập trung lựa chọn, đầu tư các dự án trọng điểm, đem lại hiệu quả cao.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tài chính, tín dụng.

Đảm bảo an toàn tài chính của đơn vị, cân đối tiền vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Về tổ chức bộ máy:

Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân viên, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của V-ITASCO.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu Công ty theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung quy chế, quy định theo hướng phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát, quản trị chi phí, quản trị tài chính và pháp chế.

3. Giải pháp điều hành SXKD:

Trong năm 2026 Công ty thực hiện tốt một số giải pháp chính sau:

- Nghiêm túc, quyết liệt và trọng tâm nhiệm vụ đảm bảo An toàn (ATLĐ, VSMT, PCCCN, ANTT, an toàn về người, an toàn về vốn....) cho các hoạt động SXKD toàn Công ty và các Ban điều hành công trường (BDH) cũng như tại các đơn vị thành viên.

- Tiếp tục duy trì và phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ giữa các CBNV với nhau, giữa các phòng ban Công ty với các đơn vị/BDH, giữa các đơn vị/ BDH với nhau, đúng tinh thần “Kỷ luật và đồng tâm” để toàn Công ty là một khối thống nhất;

- Phát huy trí tuệ tập thể để có những giải pháp trọng tâm, đột phá và cụ thể cho các hoạt động SXKD;

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các CBNV trong toàn Công ty, đặc biệt trách nhiệm của người đứng đầu bộ phận/đơn vị trong Công ty, khuyến khích các cá nhân tập thể dám làm dám chịu trách nhiệm, dám đột phá để hoàn thành nhiệm vụ được giao; đồng thời phải đặt lợi ích Công ty trên hết để thực thi nhiệm vụ được giao;

- Giữ vững mối quan hệ tốt đẹp với TKV, với các tổ chức tín dụng và với

các đối tác (đặc biệt các đối tác là Chủ đầu tư các dự án);

- Điều hành linh hoạt theo điều kiện thực tế của từng hoạt động SXKD; mở rộng khách hàng và thị trường tiêu thụ đối với kinh doanh than và kinh doanh vật tư thiết bị;

- Xây dựng mô hình điều hành dự án một cách chuyên nghiệp, tập trung, tinh gọn và hiệu quả để phát triển là đơn vị Tổng thầu có uy tín đối với các đối tác;

- Nâng cao công tác quản trị điều hành, tiết giảm chi phí, cập nhật và ứng dụng công nghệ mới cho công tác quản trị và điều hành;

- Chú trọng đời sống CBNV trong toàn Công ty, đặc biệt có chế độ đãi ngộ phù hợp cho các CBNV tại các BDH ở xa nhà; đồng thời xem xét điều chỉnh phụ cấp làm thêm giờ cho CBNV;

- Xây dựng hồ sơ năng lực công ty, nâng hạng năng lực trong mảng xây lắp, hoàn thiện hồ sơ năng lực kinh doanh vật tư thiết bị để đáp ứng năng lực tham gia đấu thầu với các chủ đầu tư; cập nhật kịp thời và thường xuyên thông tin trên trang web Công ty.

- Tiếp tục đào tạo bồi dưỡng và tuyển dụng/bổ nhiệm cán bộ mới có năng lực đáp ứng được yêu cầu của các hoạt động SXKD trong Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) trong việc thoái phần vốn TKV tại Công ty.

Kính thưa Quý cổ đông, trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của cán bộ công nhân viên trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông, các đối tác trong năm qua. Rất mong tiếp tục nhận được sự động viên, giúp đỡ của các quý cổ đông và các đối tác trong năm 2026 để Công ty hoàn thành tốt những mục tiêu chung đã đề ra. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty V-ITASCO ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- BKS, HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu VT, Thư ký Công ty, P.HCTH.



Hà Nội, ngày 2 tháng 04 năm 2026

PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN 2026

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức của BIDV – CN Thành Công và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 20/11/2025;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Tây Hồ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 21/10/2025,
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của VPBank - CN Thăng Long và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 26/09/2025;

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin xây dựng kế hoạch tài chính, phương án huy động vốn cho SXKD năm 2026 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.353.800
1	Kinh doanh than	Triệu đồng	1.035.000
2	Xây lắp	Triệu đồng	1.238.500
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô, cho thuê kho bãi	Triệu đồng	80.300
II	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	107.230
III	Lợi nhuận	Triệu đồng	12.000

2. Chi phí thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026:

DVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá vốn	CPQL	CP Tài chính	Khấu hao	Tổng CP
	Tổng cộng	2.246.570	22.000	72.500	730	2.341.800
1	Kinh doanh than	985.500	10.156	33.468	337	1.029.461
2	Xây lắp	1.183.100	11.366	37.457	377	1.232.300
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô, cho thuê kho bãi	77.970	478	1.575	16	80.039

3. Cơ cấu nguồn vốn thực hiện:

Nhu cầu về vốn lưu động theo tính toán,

$$\text{Nhu cầu VLĐ năm 2026} = \frac{\text{Tổng chi phí – Khấu hao – lãi vay}}{\text{VLĐ dự kiến năm 2026}}$$

Vòng quay VLĐ dự kiến: 2,5

Vậy nhu cầu vốn lưu động năm 2026 là 907.428 triệu đồng. Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn vay ngân hàng BIDV Thành Công	450.000	49,6%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	300.000	33,1%
Vốn vay ngân hàng VPBank Thăng Long	80.000	8,8%
Vốn vay Cty thủy điện Sử Pán 2	55.000	6,1%
Vốn đối ứng của Công ty	22.428	2,5%
Tổng cộng	907.428	100%

4. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

- Nguồn trả nợ: Nguồn phải thu hình thành từ phương án dòng tiền trả của khách hàng mua, của chủ đầu tư công trình và các nguồn khác của công ty.
- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): cuối kỳ
- Trả lãi tiền vay: theo tháng

5. Biện pháp bảo đảm tiền vay:

- Căn cứ điều kiện bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khoản vay, Công ty sẽ tiến hành đưa tài sản vào thế chấp theo quy định của từng ngân hàng (Theo Bảng kê TSDB tại các ngân hàng đính kèm).

6. Thực hiện:

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin giao Ban Tổng giám đốc thực hiện, chỉ đạo các đơn vị, bộ phận thực hiện theo nhiệm vụ được giao, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026.

CHỦ TỊCH HĐQT


Thiều Quang Thảo

Số: **09** /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **2** tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2025, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 (Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh miền Bắc đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.itasco.vn) bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025);
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó có một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	2.073.356.738.397	2.106.540.779.015
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	284.490.405.722	288.346.901.326
3	Doanh thu thuần	Đồng	1.942.042.783.684	2.048.321.057.608
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3.898.236.279	4.273.171.917

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh miền Bắc, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đều đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 chấp nhận thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Thiền Quang Thảo

Số : 02/BC-BKS

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ban hành ngày 27/4/2021 và kế hoạch kiểm soát năm 2025,

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao đồng thời thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

1. Thông tin về Ban kiểm soát năm 2025:

Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin năm 2025 gồm các thành viên:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Bùi Quang Chung	Trưởng ban kiểm soát	Hết nhiệm kỳ 22/4/2025
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Kiểm soát viên	Hết nhiệm kỳ 22/4/2025
3	Ông Đinh Tiến Dũng	Trưởng ban kiểm soát	Bắt đầu nhiệm kỳ từ 22/4/2025
4	Bà Hà Thị Hải Yến	Kiểm soát viên	Tái cử
5	Bà Trương Mai Anh	Kiểm soát viên	Bắt đầu nhiệm kỳ từ 22/4/2025

(Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 22/4/2025)

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, các thành viên của Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động năm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp; tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ Bất thường của Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin. Cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, trong đó trọng tâm giám sát:

- Giám sát thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Tổng giám đốc và trách nhiệm người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Việc tuân thủ pháp luật của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động;

- Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty. Trong đó chú trọng giám sát tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp của Công ty; tình hình thu hồi vốn, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ khoản vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp; Công tác quản lý khoản phải thu, quản lý nợ phải trả, khả năng thanh toán nợ, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty; tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động;

- Giám sát kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

2.2. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty;

2.3. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc; Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý, 6 tháng và hàng năm; Báo cáo công tác quản lý của HĐQT Công ty;

2.4. Rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống; Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập và xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do đơn vị kiểm toán phát hành;

2.5. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Tổng giám đốc (khi được mời);

2.6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;

2.7. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trong quá trình thực hiện giám sát, khi phát hiện có những tồn tại, bất cập trong các mặt hoạt động của Công ty, phát hiện các dấu hiệu mất an toàn tài chính. Ban kiểm soát đều thông báo bằng văn bản tới HĐQT Công ty để chỉ đạo các cá nhân, tổ chức liên quan, Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khẩn trương xây dựng và thực hiện ngay các biện pháp khắc phục những tồn tại, bất cập trong các mặt hoạt động của Công ty, ngăn chặn, khắc phục các nguy mất an toàn tài chính doanh nghiệp, rủi ro, yếu kém trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Trọng tâm những công tác sau:

1.1. Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD:

Năm 2025 trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam và thế giới có nhiều diễn biến phức tạp như chiến tranh thương mại và chiến tranh quân sự giữa các quốc gia, cạnh tranh quốc tế khi Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại. Công ty hiện vẫn còn đang gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tái cơ cấu lại các khoản đầu tư tài chính, thu hồi công nợ và tìm kiếm việc làm.

Trước những khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã rất nỗ lực đề ra các giải pháp để tập trung tháo gỡ các vướng mắc, chỉ đạo quyết liệt công tác sản xuất kinh doanh, công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn, công tác tiếp thị đầu thầu tìm kiếm việc làm trong toàn. Công ty đã đạt được những kết quả khả quan.

Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2025 của Công ty trình ĐHĐCĐ đã phản ánh đúng thực tế tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả như sau:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 2.048.321 triệu đồng.
- Giá trị sản xuất: 65.628 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 7.118 triệu đồng.
- Cổ tức năm 2025: 1%
- Nộp ngân sách: Đúng, đủ theo quy định của Nhà nước.

1.2 Đánh giá về công tác quản lý điều hành

a. Đối với Ban lãnh đạo điều hành:

Thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Trong năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo điều hành đã tích cực, chủ động điều hành, giải quyết các công việc được phân công một cách đồng bộ, toàn diện và có hệ thống; chủ động làm việc, quan hệ công tác với các bộ, ngành, địa phương, các đối tác, bạn hàng, khách hàng giải quyết hiệu quả các công việc được phân công, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b. Đối với các phòng chuyên môn giúp việc:

Ban lãnh đạo điều hành đã quản lý, chỉ đạo sâu sát các phòng ban nghiệp vụ Công ty hoàn thành tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo. Về cơ bản, các phòng nghiệp vụ đã thực hiện tốt quy chế, quy định của Công ty. Chế độ báo cáo công việc theo tuần, theo tháng được duy trì và thực hiện có hiệu quả, Việc báo cáo được thực hiện qua hệ thống mạng nội bộ Công ty, đảm bảo kịp thời trong giải quyết công việc.

c. Đối với công tác tài chính, kế toán:

- Quản lý sử dụng tiền vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp. Công tác huy động vốn từ các Ngân hàng, tổ chức tín dụng đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và vốn cho dự án đầu tư thiết bị thi công xây lắp.

- Đảm bảo hạch toán kế toán, báo cáo tài chính chính xác và kịp thời. Thực hiện tốt công tác quyết toán thuế, công tác kiểm kê tại đơn vị.

- Công tác thu hồi vốn được thực hiện quyết liệt, tình hình tài chính được cải thiện, uy tín của doanh nghiệp được nâng lên.

- Rà soát các khoản công nợ khó đòi còn tồn tại từ các năm trước. Có khoản công nợ đã gửi đơn đến Tòa án và Tòa đã có quyết định, hiện đang thu hồi công nợ. Một số khoản đang Tòa án đang tiếp tục giải quyết.

e. Công tác kế hoạch và khoán quản trị chi phí:

Công ty tiếp tục thực hiện và tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí ở tất cả các khâu, các bộ phận, đồng thời đã rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức kinh tế kỹ thuật theo tiêu chí tiết kiệm, phù hợp với quy định của Nhà nước.

f. Đối với công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương:

Nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng và phát triển cho Công ty, trong năm 2025 thực hiện luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị, giữa các phòng Công ty nhằm tạo điều kiện cho cán bộ rèn luyện và phát triển. Đào tạo đội ngũ cán bộ kinh doanh, cán bộ nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật đảm bảo có chuyên môn và đạo đức phù hợp và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển Công ty.

Lao động bình quân toàn Công ty năm 2025 là 68 người, có việc làm ổn định. Về tiền lương bình quân toàn Công ty thực hiện đạt 16,2 triệu đồng/người/tháng.

1.3. Về công tác sản xuất kinh doanh:

Các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định, Công ty kinh doanh có lãi.

1.4. Về quản lý vốn và tài sản:

Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

2. Đánh giá chung:

Năm 2025, Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Để đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đặc biệt là sự sát sao chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 CỦA CÔNG TY:

Sau khi xem xét, rà soát một cách khách quan, khoa học, hệ thống và toàn diện tất cả các khía cạnh liên quan đến tình hình tài chính của Công ty; tính toán, phân tích các thông tin tài chính. Ban kiểm soát nhận xét, đánh giá như sau:

2.1. Về chất lượng và độ tin cậy của Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh Miền Bắc, theo đơn vị kiểm toán thì:

- Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam

và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất.

2.2. Đánh giá tình hình tài chính và các tiềm ẩn rủi ro:

Năm 2025, Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, đảm bảo có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn của các chủ sở hữu tại Công ty. Những khó khăn, tồn tại về tài chính của Công ty dần được khắc phục. Triển vọng tình hình tài chính của Công ty trong giai đoạn tới từng bước sẽ ổn định hơn.

Năm 2025, quy mô tài sản của Công ty tiếp tục được duy trì và có mức tăng trưởng nhẹ so với năm 2024 (tăng 1,07%), cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh cơ bản ổn định. Cơ cấu nguồn vốn có chuyển biến tích cực khi vốn chủ sở hữu tăng 3,08%, trong khi tỷ lệ nợ trên tổng tài sản giảm nhẹ, góp phần cải thiện mức độ an toàn tài chính.

Doanh thu thuần năm 2025 tăng 2,20% so với năm 2024, phản ánh nỗ lực duy trì và mở rộng hoạt động kinh doanh trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn. Lợi nhuận sau thuế tăng 12,15%, cho thấy hiệu quả hoạt động có cải thiện, tuy nhiên biên lợi nhuận vẫn ở mức thấp.

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty cơ bản ổn định, có xu hướng cải thiện nhưng chưa bền vững; hiệu quả sử dụng vốn và khả năng sinh lời còn hạn chế. Cơ cấu nguồn vốn vẫn phụ thuộc lớn vào nợ phải trả, tiềm ẩn áp lực về dòng tiền và rủi ro tài chính trong trung và dài hạn.

Do đó, Công ty cần tiếp tục tập trung vào nâng cao hiệu quả hoạt động, kiểm soát chi phí, cải thiện biên lợi nhuận và giảm dần sự phụ thuộc vào vốn vay trong thời gian tới.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2025, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đã hoạt động theo quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty; tuân thủ pháp luật; thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp; từng bước hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT (có mời Ban kiểm soát tham dự) được thực hiện theo quy định, đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản trị và tình hình phát triển của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, xây dựng kế hoạch và các nội dung thuộc thẩm quyền.

Trước tình trạng còn nhiều khó khăn, tồn tại của Công ty, HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc kiểm điểm, nhận diện các hạn chế, tồn tại của nội bộ Công ty để từng bước đưa ra những biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, khắc phục tình trạng chính, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát được HĐQT và Tổng giám đốc tạo điều kiện trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. HĐQT, BKS, Tổng giám đốc Công ty đã có mối quan hệ phối hợp tốt trong công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động SXKD của Công ty, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Công ty.

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Tổng giám đốc (khi được mời), tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát. Những ý kiến của Ban kiểm soát đề được ghi nhận.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2025, HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty đã rất nỗ lực và từng bước khắc phục những tồn tại, phát sinh từ nhiều năm trước, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao. Để Công ty ngày càng hoạt động hiệu quả hơn trong những năm tới, Ban kiểm soát kiến nghị về một số vấn đề cấp bách với HĐQT và Ban Tổng giám đốc như sau:

1. Tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, hạn chế rủi ro tài chính;
2. Đẩy mạnh tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động;
3. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đặc biệt trong hoạt động đầu tư;
4. Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;
5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Công ty.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát coi đây là nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo quyền lợi tối ưu nhất cho cổ đông Công ty;

- Phối hợp trao đổi chặt chẽ với phòng Kế toán tài chính trong quá trình kiểm toán; xem xét các báo cáo đánh giá của đơn vị và giám sát việc thực thi các vấn đề được bên kiểm toán độc lập đưa ra;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm và 06 tháng của Công ty; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời) để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông.

- Giám sát tình hình đầu tư vốn của Công ty vào các Doanh nghiệp khác.
- Giám sát tình hình thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của các phòng, đặc biệt là Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ năm 2025.

Một lần nữa kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định và bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đinh Tiến Dũng

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị tham gia dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư,
thương mại và dịch vụ - Vinacomin.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014;
- Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Căn cứ khoản a Mục 1 Điều 33 Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin quy định quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- Các Quyết định của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho danh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng,

Để đảm bảo yêu cầu về chất lượng báo cáo và tiến độ công khai báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính theo các quy định của Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;
- Có mức chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào giá phí kiểm toán của các Đơn vị.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Với các đề xuất trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu thức nêu tại mục 1 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán các BCTC trong năm 2026 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn một một trong những đơn vị kiểm toán thuộc danh sách được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026.

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng của Báo cáo tài chính theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên .
- Các ủy viên HĐQT
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VT, BKS .

**TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đinh Tiến Dũng

Số: 08/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về chi trả thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao và tiền lương năm 2026 như sau:

I. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025

1. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nhiệm (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	4.000.000	03	12	144.000.000
Ủy viên Ban kiểm soát	3.600.000	02	12	86.400.000
Trưởng Ban kiểm soát	3.600.000	01	8,3	29.895.652
Tổng cộng				260.295.652

2. Tiền lương Ủy viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách:

Chức danh	Mức tiền lương của người hoạt động chuyên trách (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	20.000.000	01	11	220.000.000
Trưởng ban kiểm soát	15.000.000	01	3,7	55.434.782
Tổng cộng				275.434.782

Tổng mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:
535.730.434 đồng.

II. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026

1. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nhiệm (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	4.000.000	04	12	192.000.000
Ủy viên Ban kiểm soát	3.600.000	02	12	86.400.000
Trưởng Ban kiểm soát	3.600.000	01	12	43.200.000
Tổng cộng				321.600.000

2. Tiền lương Ủy viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách:

Chức danh	Mức tiền lương của người hoạt động chuyên trách (đồng/ng-th)	Số người	Số tháng	Số tiền
Ủy viên HĐQT	20.000.000	01	12	240.000.000
Tổng cộng				240.000.000


Tổng mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026:
561.600.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT; HĐQT Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓


Thiều Quang Thảo

Số: 10 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 2 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Về việc phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin;
- Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin,

Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 tại Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin, cụ thể như sau:

- Trả cổ tức 2025 (Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty 2025 là 2%).
- Trích quỹ đầu tư phát triển theo quy định.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ≤ 1 tháng lương thực hiện 2025.

* Nội dung chi tiết:

STT	Nội dung phân phối	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	4.273.171.917
2	Lợi nhuận năm trước để lại	2.921.518.981
3	Lợi nhuận phân phối năm nay ($3=2+1$)	7.194.690.898
4	Chia cổ tức 1% vốn ĐL (số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm).	2.645.992.400
	Trong đó:	
4.1	Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	476.280.000
4.2	Các cổ đông thể nhân khác	2.169.712.400
5	Lợi nhuận còn lại sau trả cổ tức ($5=3-4$)	4.058.698.498
6	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng lương thực hiện)	440.000.000
	Trong đó: Quỹ khen thưởng Ban điều hành	50.000.000
7	Lợi nhuận để lại phân phối năm sau ($7=5-6$)	4.058.698.498

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch




Thiếu Quang Thảo

Số: 11/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin,

Để đảm bảo các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty phù hợp với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin thông qua:

1. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty:

1.1 Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

TT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511	
2.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo	3512	
3.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý vận hành phân phối điện cho các công trình; quản lý vận hành nhà máy thủy điện vừa và nhỏ; quản lý vận hành kinh doanh bán điện; Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm (trừ truyền tải và phân phối hệ thống điện quốc gia)	3513 Điều 4, Điều 5 Nghị định 61/2025/NĐ-CP ngày 04/03/2025	
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết:- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát, thiết	4673	

	bị vệ sinh, đồ ngũ kim; -Cung cấp, mua bán lắp đặt các thiết bị phòng cháy chữa cháy và hệ thống phòng cháy chữa cháy khác - Máy bơm nước các loại		
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, các sản phẩm chế biến từ than và nhiên liệu rắn khác; - Bán buôn dầu thô - Bán buôn xăng, dầu diesel, mazout, dầu nhớt, mỡ nhớt, khí đốt và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn phụ gia xăng dầu;	4671	X
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4752	
7.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác đất san lấp, đất làm vật liệu xây dựng;	0899	
8.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, sỏi, đá làm đường và xây dựng	0810	
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: Thỏi, thanh, tấm, lad, dải, dạng hình. (trừ kinh doanh vàng miếng)	4672	
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661	
11.	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	
12.	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4781	
13.	Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4782	
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy	4659	

	khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Kinh doanh vật tư phụ liệu ngành điện: Cáp điện các loại, Xứ cách điện các loại. Buôn bán thiết bị điện cấp điện áp: 110, 220, 500kv; Thiết bị điện 22, 35Kv, hạ thế		
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Bơm nước hồ móng công trình...	4390	
16.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng nhà các loại	4101	
17.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp; Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng	4102	
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
19.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu, đường ngầm như: + Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông... + Sơn đường và các hoạt động sơn khác, + Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự, - Xây dựng cầu, bao gồm cả cầu (không tính cầu đường sắt); - Xây dựng hầm đường bộ;	4212	

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đường cho tàu điện ngầm, - Xây dựng đường băng sân bay, sân đỗ máy bay. 		
20.	Xây dựng công trình công ích khác.	4229	
21.	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cảng như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Xây dựng các dự án nhiệt điện, thủy điện, xi măng, hóa chất; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời, - Xây dựng đường dây và trạm biến áp. - Xây dựng công trình giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật 	4299	
22.	Phá dỡ	4311	
23.	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p>Chi tiết: Không bao gồm hoạt động phá dỡ, sử dụng vật liệu nổ bằng bom mìn</p>	4312	
24.	<p>Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết: - Đại lý bán hàng cho các hãng nước ngoài phục vụ sản xuất trong nước (loại trừ hoạt động đấu giá)</p>	4610	
25.	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510	
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520	
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	
28.	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: - Kinh doanh nitrat amôn hàm lượng cao; - Kinh doanh thiết bị về môi trường;</p> <p>Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (trừ loại Nhà nước cấm);</p> <p>Bán buôn hóa chất công nghiệp như anilin, soda, muối công nghiệp, axit, lưu huỳnh... (trừ loại Nhà nước cấm)</p>	4679	
29.	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động	6821	

	sản Chi tiết: Hoạt động môi giới bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động của đại lý ký quỹ bất động sản)		
30.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Hoạt động tư vấn bất động sản - Hoạt động Quản lý bất động sản (Trừ hoạt động của sàn giao dịch bất động sản, hoạt động pháp luật, hoạt động của đại lý ký quỹ bất động sản)	6829	
31.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Sản xuất, lắp ráp, tiêu thụ, bảo hành xe tải nặng và xe chuyên dùng các loại;	2930	
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710	
33.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê phương tiện vận tải thủy, bộ; cho thuê máy móc thiết bị không kèm người điều khiển	7730	

1.2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh

(Các ngành nghề bị thay đổi và bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam)

TT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý bán hàng cho các hãng nước ngoài phục vụ sản xuất trong và ngoài ngành;	4610	
2.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng Chi tiết: - Hoạt động bảo tồn, nâng cấp, trùng tu các di tích lịch sử và công trình văn hóa;	9102	
3.	Sản xuất xe có động cơ Chi tiết: - Sản xuất phụ tùng ô tô và các sản phẩm cơ khí;	2910	
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn xi măng; bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán	4663	

	buôn với;		
5.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; Bán lẻ đá, cát, sỏi; Bán lẻ vật liệu xây dựng khác.	4752	
6.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sửa chữa các thùng, bể chứa, container bằng kim loại;	3311	
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng; Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế, các dịch vụ du lịch khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường);	5510	
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh nitrat amôn hàm lượng cao; - Kinh doanh thiết bị về môi trường; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn hóa chất công nghiệp như anilin, xô đa, muối công nghiệp, axit, lưu huỳnh... (trừ loại Nhà nước cấm)	4669	
9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ đấu giá bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;	6820	
10.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe Chi tiết: - Sản xuất, lắp ráp, tiêu thụ, bảo hành xe	2390	

	tải nặng và xe chuyên dùng các loại;		
11.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô;	4520	
12.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: - Sản xuất, kinh doanh bê tông và các sản phẩm khác từ xi măng, vữa;	2395	
13.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê phương tiện vận tải thủy, bộ; cho thuê máy móc thiết bị;	7730	
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;	4661	
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng các dự án nhiệt điện, thủy điện, xi măng, hóa chất; - Xây dựng công trình giao thông, công nghiệp và dân dụng;	4290	
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: Thỏi, thanh, tấm, lad, dải, dạng hình.	4662	

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tại Điều 3 về Lĩnh vực kinh doanh của Công ty theo đúng ngành nghề thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên .
- TV. BKS
- Lưu VT, BKS.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓

Thiều Quang Thảo

Số: 12/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY
THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư,
thương mại và dịch vụ - Vinacomin**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO);

Căn cứ Đơn từ nhiệm ngày 20/11/2025 của ông Đoàn Hải Chiến;

Căn cứ kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng cử/đề cử tham gia Hội đồng Quản trị Công ty V-ITASCO thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030,

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

Miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

- Ông Đoàn Hải Chiến - Thành viên HĐQT.

2. Thông qua Danh sách đề cử tham gia thành viên HĐQT Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Căn cứ đơn đề cử của của cổ đông là Công ty Cổ phần Dịch vụ xây dựng Hải Âu ngày 15/4/2026 về việc đề cử ứng viên tham gia làm thành viên HĐQT Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030,

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đối chiếu với Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT đã được HĐQT Công ty thông qua, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông danh sách ứng viên được đề cử tham gia thành viên HĐQT Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

Ông Trần Sỹ Trào - Là người do cổ đông tổ chức Công ty Cổ phần dịch vụ xây dựng Hải Âu sở hữu 9.450.000 cổ phần, bằng 35,71% vốn điều lệ Công ty đề cử tham gia HĐQT.

Ông Trần Sỹ Trào đáp ứng đủ điều kiện để đưa vào danh sách bầu cử HĐQT Công ty.

3. Tóm tắt lý lịch ứng viên đề cử bổ sung thành viên HĐQT

Ông Trần Sỹ Trào

- Ngày, tháng, năm sinh: 25/01/1976

- Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam



- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 036076009691 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/04/2023.

- o - Hộ khẩu thường trú: Số 9/516 đường Kênh, phường Nam Định, tỉnh Nam Định.

(Lý lịch của các ứng viên kèm theo)

Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo và trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách trên và tiến hành bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy chế quy định của ĐHĐCĐ Công ty./.

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *lu*
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ
VINACOMIN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thiền Quang Thảo

C.T.C.P.
AI
MÔI